

XU HƯỚNG ĐỔI MỚI SỰ PHẠM TRONG CÁC KHÓA HỌC TRỰC TUYẾN MỞ ĐẠI CHÚNG VỀ LUẬT ĐANG THỊNH HÀNH TOÀN CẦU: PHÂN TÍCH VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Đặng Hải Đăng¹
Email: dangdh@hou.edu.vn

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 19/11/2025

Ngày phản biện đánh giá: 03/12/2025

Ngày bài báo được duyệt đăng: 15/12/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.1063

Tóm tắt: Bối cảnh chuyển đổi số toàn cầu đã thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của các khóa học trực tuyến mở đại chúng (MOOC), đặc biệt là trong lĩnh vực pháp luật. Bài viết này tập trung phân tích sâu khóa học MOOC về luật pháp có lượng người học và tương tác cao nhất hiện nay, được thực hiện bởi các trường đại học và tổ chức quốc tế hàng đầu. Bằng phương pháp tổng hợp tài liệu, phân tích nội dung và so sánh, nghiên cứu chỉ ra rằng các khóa học thành công nhất đều lựa chọn chủ đề thời sự (trí tuệ nhân tạo, nhân quyền, luật thương mại, hợp đồng...), lồng ghép chặt chẽ giữa lý thuyết và thực tiễn qua các tình huống đa chiều, đồng thời áp dụng đa dạng phương pháp sư phạm nhằm tăng trải nghiệm học tập. Kết quả cho thấy mẫu số chung nổi bật của các khóa học MOOC về pháp luật là xu hướng “dạy học lấy người học làm trung tâm” kết hợp với công cụ kỹ thuật số, case study thực tiễn, thảo luận mở, học tập qua dự án và hình thành mạng lưới học tập không biên giới. Kết quả nghiên cứu cung cấp khuyến nghị hữu ích về đổi mới sư phạm, thiết kế học liệu số, nâng cao chất lượng đào tạo luật trong bối cảnh mới.

Từ khóa: giáo dục pháp luật, sư phạm, chuyển đổi số, tình huống nghiên cứu, khóa học trực tuyến mở đại chúng

I. Giới thiệu

Các nền tảng MOOC như Coursera, edX, Udemy, LinkedIn Learning và SWAYAM đã cung cấp hàng trăm khóa học pháp luật với nội dung đa dạng, từ luật quốc tế, luật nhân quyền đến luật sở hữu trí tuệ và luật công nghệ. Những khóa học

nổi bật thường có các đặc điểm chung như: được giảng dạy bởi các trường đại học danh tiếng (Harvard, Yale, Stanford), có số lượng người học lớn, được đánh giá tích cực, và được thiết kế theo hướng sư phạm hiện đại kết hợp giữa video bài giảng, bài kiểm tra tương tác, diễn đàn thảo luận và kho tài

¹ Trường Đại học Mở Hà Nội

liệu hỗ trợ phong phú (Župan, 2023). Đặc biệt, phần lớn các khóa học được giảng dạy bằng tiếng Anh và có thời lượng dưới 48 giờ, phù hợp với người học trưởng thành và người đang đi làm.

Về mặt sự phạm, các nghiên cứu gần đây cho thấy các MOOC hiệu quả thường áp dụng mô hình học tập lấy người học làm trung tâm, chú trọng tương tác, phản hồi và cá nhân hóa nội dung. Azevedo và cộng sự (2024) đã phân tích mô hình sự phạm của Học viện Kỹ thuật Cao cấp tại Bồ Đào Nha, cho thấy rằng sự thành công của MOOC phụ thuộc vào thiết kế học liệu, mức độ tương tác, và khả năng duy trì động lực học tập của người học. Ngoài ra, UNESCO (2022) nhấn mạnh vai trò của hợp tác quốc tế trong việc chia sẻ nội dung và phương pháp giảng dạy chất lượng, góp phần thu hẹp khoảng cách số và nâng cao công bằng trong giáo dục thông qua phổ biến kiến thức tới cộng đồng bằng MOOC. Giáo dục pháp luật cũng không nằm ngoài xu thế này, khi các MOOC trở thành công cụ hữu hiệu để phổ biến tri thức pháp lý tới cộng đồng một cách rộng rãi, hỗ trợ học tập suốt đời, nâng cao nhận thức pháp luật và tạo cơ hội tiếp cận công bằng cho cả người mới học lẫn chuyên gia (Tømte, 2017).

II. Cơ sở lý thuyết

Trong nghiên cứu này, MOOC được hiểu theo cách tiếp cận đang được chấp nhận rộng rãi trong các tổng quan quốc tế như một dạng khóa học trực tuyến có cấu trúc, được thiết kế cho quy mô người học rất lớn, cho phép truy cập mở và thường triển khai hoàn toàn qua Internet cho người học trên phạm vi toàn cầu (Mahajan, 2019; Blackmon & Major, 2017). Các định nghĩa này nhấn mạnh rằng MOOC không chỉ là tài nguyên học tập đơn lẻ mà là một khóa

học hoàn chỉnh với mục tiêu, nội dung, hoạt động và đánh giá được thiết kế có chủ đích.

Những tổng quan hệ thống về nghiên cứu MOOC cho thấy sự hội tụ tương đối quanh ba thành tố cốt lõi của khái niệm: “đại chúng”, “mở” và “khóa học trực tuyến” (Billsberry & Alony, 2023; Bozkurt và cộng sự, 2016). Thứ nhất, “đại chúng” hàm ý khả năng mở rộng quy mô tới hàng trăm hoặc hàng nghìn người học trong một khóa, vượt xa giới hạn lớp học truyền thống dựa trên sĩ số cố định (Billsberry & Alony, 2024). Thứ hai, “mở” chủ yếu được hiểu là mở về truy cập và điều kiện tham gia, với rất ít hoặc không có rào cản về địa lý, thời gian và bằng cấp đầu vào, trong khi mức độ “mở” về giấy phép học liệu có thể khác nhau giữa các nền tảng (Mahajan, 2019). Thứ ba, “khóa học trực tuyến” nhấn mạnh rằng MOOC được tổ chức và triển khai chủ yếu trong môi trường số, sử dụng các công cụ trực tuyến để phân phối nội dung, hỗ trợ tương tác và đánh giá kết quả học tập (Bozkurt và cộng sự, 2016).

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và số hóa giáo dục, MOOC đã trở thành một công cụ chiến lược nhằm mở rộng cơ hội tiếp cận tri thức cho người học ở mọi nơi trên thế giới. MOOC được thiết kế để cung cấp nội dung học tập chất lượng cao từ các cơ sở giáo dục hàng đầu, sử dụng nền tảng công nghệ hiện đại để phục vụ số lượng lớn người học đồng thời, không giới hạn về địa lý hay điều kiện kinh tế (Hollands & Tirthali, 2014). Giáo dục pháp luật, ở giao điểm giữa tính quốc tế và bản địa, đòi hỏi phương thức tiếp cận toàn diện để cân bằng giữa hội nhập, chuẩn hóa và bảo tồn bản sắc dân tộc

Sebaqq & Faddoul (2024) cho rằng ba khâu quan trọng trong thiết kế và đánh giá MOOC là khâu chuẩn bị, xử lý và

đưa ra sản phẩm với sự quan tâm đặc biệt đến chất lượng sư phạm. Nghiên cứu của Stracke & Trisolini (2021) trên 103 tài liệu viết về MOOC dựa trên các khía cạnh như sư phạm, tổ chức công nghệ và xã hội cho thấy sư phạm được coi là yếu tố then chốt tạo nên thành công của khóa học (88 tài liệu có đề cập về yếu tố sư phạm). Nghiên cứu cũng chỉ ra rằng chất lượng nội dung là yếu tố hàng đầu, bao gồm tính chính xác, cập nhật và khả năng phản ánh thực tiễn.

Các nghiên cứu gần đây đã tập trung vào việc xác định các yếu tố cốt lõi góp phần vào thành công của MOOC. Đối với giáo dục pháp luật, các khóa học MOOC cần phải có những đặc điểm đặc thù của ngành, như tính chủ quan, tính logic, tính suy luận trong nội dung giảng dạy và tính thực tiễn cao (Zheng, 2020).

Nghiên cứu của Bakhshi và Anees (2023) trên 630 MOOC về pháp luật đang được phổ biến trên thế giới cho thấy các khóa học trên Udemy chiếm nhiều nhất với 52%, trong đó các khóa học bằng tiếng Anh chiếm đến 55%, tiếp theo là tiếng Bồ Đào Nha 18%. 73% số khóa học có thời lượng nhỏ hơn hoặc bằng 48 giờ, chỉ có 1% có thời lượng kéo dài trên 6 tháng.

Khả năng tiếp cận, cả về ngôn ngữ, chi phí và công nghệ, cũng đóng vai trò quan trọng trong việc thu hút và duy trì người học. Li và cộng sự (2024) bổ sung rằng sự phù hợp với thực tiễn pháp lý địa phương và quốc tế, cùng với khả năng ứng dụng đa ngành (ví dụ: luật và công nghệ, luật và kinh doanh) là những tiêu chí giúp MOOC về pháp luật trở nên hấp dẫn và hiệu quả hơn.

Một yếu tố không thể bỏ qua là cộng đồng học tập tích cực, nơi người học có thể trao đổi, thảo luận và hỗ trợ lẫn nhau thông qua các diễn đàn, nhóm học tập và phản hồi từ giảng viên (Softic và cộng sự,

2023). Môi trường học tập này không chỉ thúc đẩy động lực cá nhân mà còn tạo điều kiện cho việc hình thành tư duy pháp lý phản biện và đa chiều - vốn là kỹ năng cốt lõi trong đào tạo luật. Tổng thể, các yếu tố như chất lượng nội dung, khả năng tiếp cận, tính ứng dụng thực tiễn, liên ngành và cộng đồng học tập tích cực không chỉ là tiêu chí đánh giá thành công của MOOC về pháp luật, mà còn phản ánh xu hướng phát triển của giáo dục pháp lý trong kỷ nguyên số. Việc tiếp tục nghiên cứu và cải tiến các yếu tố này sẽ góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của các chương trình đào tạo pháp luật trực tuyến trong tương lai.

III. Phương pháp nghiên cứu

Nhóm nghiên cứu đã triển khai một phương pháp tiếp cận đa dạng, kết hợp nhiều kỹ thuật nghiên cứu nhằm đảm bảo tính toàn diện và độ tin cậy của kết quả. Cụ thể, nhóm tiến hành tổng hợp và hệ thống hóa tài liệu liên quan đến các khóa học trực tuyến đại chúng (MOOCs) trong lĩnh vực pháp luật, đồng thời thực hiện phân tích nội dung các khóa học đang thịnh hành trên các nền tảng quốc tế để nhận diện cấu trúc, phương pháp sư phạm và mức độ phổ biến. Bên cạnh đó, nhóm áp dụng so sánh và đối chiếu giữa các mô hình MOOC khác nhau, qua đó làm rõ những điểm tương đồng, khác biệt và xu hướng phát triển nổi bật.

Trên cơ sở phân tích này, nhóm nghiên cứu rút ra một số thực hành tốt (best practices) trong thiết kế và triển khai MOOC về pháp luật, bao gồm việc kết hợp lý thuyết với case study, tăng cường tính tương tác. Từ đó, nhóm đề xuất khuyến nghị xây dựng các MOOC về pháp luật bằng tiếng Việt, nhằm mở rộng cơ hội tiếp cận tri thức pháp lý cho cộng đồng trong

nước, đồng thời góp phần thúc đẩy hội nhập học thuật quốc tế nhưng vẫn bảo tồn bản sắc Việt Nam.

IV. Kết quả và bàn luận

4.1. Danh sách các MOOC được lựa chọn

Nhìn chung, các khóa học được lựa chọn đề cập đến những chủ đề khác nhau, từ trí tuệ nhân tạo và pháp luật, nhân quyền quốc tế, luật hợp đồng, đến luật thương mại

châu Âu, nhưng có thể thấy rõ một điểm chung nổi bật là đều được phát triển bởi các trường đại học và tổ chức đến từ phương Tây. Điều này không chỉ phản ánh sự dẫn dắt của các cơ sở giáo dục phương Tây trong việc xây dựng và phổ biến tri thức pháp luật toàn cầu, mà còn cho thấy cách thức mà các giá trị, chuẩn mực và phương pháp sư phạm của phương Tây được lan truyền thông qua các nền tảng học tập trực tuyến đại chúng MOOC (Kim, 2014).

Bảng 1. Danh sách 6 MOOC được lựa chọn để phân tích, nghiên cứu

Tên khóa học	Chủ đề chính	Đơn vị tổ chức	Người học	Trình độ
Trí tuệ Nhân tạo và Luật pháp (Artificial Intelligence & Law)	Tác động của AI đến pháp luật, đạo đức, quyền riêng tư, pháp trị	Law Society of Ireland	>30,000 học viên, từ 115 quốc gia	Căn bản - nhập môn
Trí tuệ nhân tạo và nguyên tắc pháp quyền (AI & Rule of Law)	AI, pháp trị, tư pháp, quyền con người	UNESCO, ITU	4,400 học viên từ 140 quốc gia, giảng dạy bằng 7 ngôn ngữ	Căn bản - nhập môn
Khoa học máy tính dành cho luật sư (Computer Science for Lawyers)	Luật công nghệ, lập trình cơ bản cho luật sư, bảo mật và đạo đức	edX / Havard	225,000 học viên	Chuyên sâu
Luật nhân quyền quốc tế (International Human Rights Law)	Nhân quyền quốc tế: luật, thực tiễn, trường hợp điển hình	edX / Louvain	104,000 học viên	Căn bản - nhập môn
Luật Kinh doanh Châu Âu (European Business Law)	Luật thương mại, hợp đồng, cạnh tranh, thị trường chung EU	Coursera / Lund	51,000 học viên	Chuyên sâu
Luật Hợp đồng: Từ niềm tin đến cam kết (Contract Law: From Trust to Promise)	Khái quát về Luật Hợp đồng, các nguyên tắc và case study thực tế	Coursera / Harvard	10,500 học viên	Chuyên sâu

4.2. Điểm chung và khác biệt giữa các MOOC được lựa chọn

Trong bối cảnh pháp luật toàn cầu đang chuyển mình mạnh mẽ trước tác động của công nghệ và hội nhập quốc tế, các khóa học trực tuyến do những đại học và tổ chức uy tín triển khai ngày càng trở thành nguồn tri thức quan trọng cho người học. Dù được xây dựng bởi các đơn vị khác nhau, các chương trình này đều chia

sẽ nhiều điểm tương đồng về tính chuyên nghiệp, nội dung cập nhật và phương pháp giảng dạy hiện đại. Tuy vậy, mỗi khóa học vẫn mang dấu ấn riêng về chủ đề, đối tượng hướng tới và mức độ chuyên sâu, tạo nên một bức tranh đa dạng, đáp ứng nhu cầu học tập của nhiều nhóm người khác nhau trong lĩnh vực pháp lý như được mô tả ở bảng dưới đây

Bảng 2. Một số điểm chung và khác biệt giữa các MOOC được chọn

Điểm chung	Điểm khác biệt
- Đây là sản phẩm của các đại học/trung tâm quốc tế uy tín, được tổ chức chuyên nghiệp, có sự tham gia của chuyên gia hàng đầu lĩnh vực pháp luật. - Nội dung cập nhật theo các chủ đề pháp lý lớn: trí tuệ nhân tạo, nhân quyền, thương mại, hợp đồng, pháp trị số, luật công nghệ - phản ánh sự dịch chuyển của pháp luật toàn cầu dưới tác động của cách mạng công nghệ và toàn cầu hóa. - Thiết kế mở, đăng ký miễn phí hoặc phí thấp, cung cấp chứng chỉ xác nhận, thu hút học viên trên toàn thế giới. - Đánh giá cao về tính thực tiễn, lồng ghép nhiều case study, tình huống đa chiều, khuyến khích học viên chủ động thảo luận, tranh luận. - Nền tảng hỗ trợ đa ngôn ngữ, thích ứng với nhiều trình độ khác nhau.	- Chủ đề: Một số tập trung vào công nghệ mới (AI, pháp trị số), số khác đào sâu lĩnh vực truyền thống (hợp đồng, nhân quyền, thương mại quốc tế). - Đơn vị tổ chức: Đại học danh giá (Harvard, Lund) chú trọng học thuật; tổ chức quốc tế (UNESCO) nhấn mạnh tính toàn cầu, tác động xã hội. - Đối tượng: Có khóa hướng tới giới chuyên gia hành nghề (Law Society of Ireland), có khóa mở rộng cho công chúng đại chúng, học sinh, người mới bắt đầu. - Phạm vi ứng dụng: Một số khóa có thể áp dụng trực tiếp vào thực tiễn nghề nghiệp (business law, contract law); số khác định hướng tư duy phản biện, nhận diện xu hướng mới (AI & Law). - Độ sâu kiến thức: Một số chuyên sâu, đòi hỏi kiến thức nền về pháp luật; số khác tiếp cận căn bản, nhập môn cho người mới.

4.3. Đặc trưng chung của các MOOC được lựa chọn

Qua tìm hiểu và phân tích, các MOOC này đều có những đặc trưng chung sau đây:

Sự kết hợp hài hòa giữa kiến thức lý thuyết và thực tiễn thông qua ví dụ điển hình (case study).

Chủ đề có tính thời sự, phù hợp nhu cầu phát triển nghề nghiệp, cập nhật chuyển dịch của pháp luật quốc tế và công nghệ số.

Thiết kế mở, miễn phí/có phí hợp lý, tăng khả năng tiếp cận trên phạm vi toàn cầu.

Phù hợp cho cả người mới bắt đầu lẫn chuyên gia, môi trường đa ngôn ngữ, tạo điều kiện trao đổi học thuật xuyên biên giới.

Hệ sinh thái cộng đồng học tập và diễn đàn trao đổi chú trọng vào tăng cường tương tác, đáp ứng xu thế học tập hiện đại dựa trên cộng đồng.

Các phương pháp sư phạm được áp dụng trong các khóa học:

Trong các khóa học MOOC về pháp luật được lựa chọn, các phương pháp sư phạm được tổ chức rất đa dạng, nhằm tối ưu hóa hiệu quả học tập cho số lượng lớn người học đến từ nhiều nền văn hóa khác nhau. Dưới đây là tổng hợp các phương pháp sư phạm tiêu biểu:

Học tập theo tình huống (Case-based learning): Được sử dụng xuyên suốt nhiều khóa học như “Luật Hợp đồng” (Coursera/Harvard), “Luật Kinh doanh Châu Âu” (Coursera/Lund), bằng cách trình bày các vụ việc thực tế, giúp học viên vận dụng kiến thức và phân tích pháp lý theo từng bối cảnh.

Thảo luận mở và tranh luận nhóm: Các nền tảng như Hiệp hội Luật sư Ireland, Coursera đều hỗ trợ diễn đàn học tập, nơi người học thảo luận tự do về các chủ đề pháp lý thời sự, từ đó hình thành năng lực tư duy phản biện, chia sẻ

và xây dựng cộng đồng học tập không biên giới.

Dạy học lấy người học làm trung tâm: Tất cả các khóa học triển khai lộ trình học cá nhân hóa, cho phép học viên tự chọn nhịp độ, chủ động thiết kế kế hoạch học tập, lựa chọn mô-đun phù hợp sở thích và định hướng nghề nghiệp.

Học qua dự án/thực hành: Nhiều khóa học (như HarvardX Computer Science for Lawyers) tích hợp các hoạt động ứng dụng qua bài tập thực hành, mô phỏng tư duy luật sư giải quyết vấn đề thực tế công nghệ - pháp lý.

Giảng dạy và trình bày lý thuyết một cách đa dạng: Tất cả khóa học đều sử dụng bài giảng video, tài liệu, thông tin đồ họa (infographics), chương trình âm thanh (podcast), hoặc thảo luận trực tuyến (webinars) để minh họa khái niệm, tạo tính sinh động và tiếp cận đa giác quan cho người học, nâng cao khả năng ghi nhớ nội dung.

Phương thức kiểm tra đánh giá linh hoạt: Đánh giá thường dưới dạng trắc nghiệm trực tuyến, bài luận ngắn, phân tích tình huống, báo cáo cá nhân hoặc nhóm, hỗ trợ tự đánh giá liên tục, giúp học viên nhận diện tiến độ và điều chỉnh phương pháp học.

Học tập hỗ trợ đa ngôn ngữ và hòa nhập: Khóa học “Toàn cầu về Trí tuệ nhân tạo và nguyên tắc pháp quyền của UNESCO” cung cấp tài liệu nhiều ngôn ngữ, nội dung phù hợp những nền văn hóa khác nhau, đảm bảo tính bao trùm toàn cầu.

4.4. Các tình huống nghiên cứu có tương tác cao nhất

Linh hồn của các MOOC trong lĩnh vực pháp luật chính là việc vận dụng nghiên cứu tình huống (case study), những tình huống pháp lý điển hình, các vụ án, hợp đồng, hoặc tranh chấp thực tế, như một công cụ sư phạm trung tâm. Không chỉ đơn thuần là minh họa cho lý thuyết, nghiên cứu tình huống còn đóng vai trò như một “tấm gương” phản chiếu tinh thần của pháp luật: sự công bằng, tính hợp lý và khả năng thích ứng trước những biến đổi xã hội. Trong môi trường MOOC, nghiên cứu tình huống mang lại nhiều giá trị học thuật:

Kết nối lý thuyết với thực tiễn: Người học không chỉ tiếp thu khái niệm pháp lý một cách trừu tượng, mà còn thấy được cách chúng vận hành trong đời sống thực tế.

Phản ánh tính thời sự của pháp luật: Các tình huống nghiên cứu thường gắn với những vấn đề nóng bỏng như trí tuệ nhân tạo, nhân quyền quốc tế, thương mại xuyên biên giới, qua đó cho thấy pháp luật luôn vận động để đáp ứng nhu cầu xã hội.

Tạo môi trường học tập tương tác: Người học có thể thảo luận, tranh luận và đưa ra lập luận pháp lý dựa trên case study, từ đó hình thành kỹ năng phân tích và tư duy phản biện.

Lan tỏa tinh thần pháp trị: Việc phân tích case study giúp người học nhận thức rõ hơn về các giá trị nền tảng của pháp luật - công bằng, minh bạch, trách nhiệm - và cách chúng được áp dụng trong các bối cảnh khác nhau.

Bảng 3. Các tình huống nghiên cứu nổi bật ở các MOOC thịnh hành

Tên khóa học	Case study	Mô tả	Số lượng, hình thức tương tác
Trí tuệ Nhân tạo và Luật pháp (Artificial Intelligence & Law)	Mô hình AI trong tuyển dụng: Pháp lý, quyền riêng tư và phân biệt đối xử	Phân tích trường hợp một công ty lớn ứng dụng AI trong quá trình tuyển dụng nhân sự và phải đối mặt với cáo buộc hệ thống thuật toán gây ra phân biệt chủng tộc, giới tính. Từ đó người học thảo luận về các chuẩn mực pháp lý, tiêu chuẩn đạo đức, và cách pháp luật ứng xử với các thuật toán tự động trong thực tế.	- 6450 tương tác, 98% phản hồi tích cực về thực tiễn; diễn đàn thu hút hàng trăm bình luận chia sẻ trải nghiệm thực tế - Thảo luận diễn đàn, quiz
Trí tuệ nhân tạo và nguyên tắc pháp quyền (AI & Rule of Law)	AI trong hệ thống tư pháp hình sự: Phân tích tác động của AI lên xét xử và quyền con người	Khóa học đưa ra tình huống AI hỗ trợ phân tích hành vi phạm tội, dự đoán nguy cơ tái phạm. Người học thảo luận nguy cơ thiên vị, xâm phạm quyền con người, các biện pháp kiểm soát, an toàn pháp luật khi tích hợp AI vào hệ thống tư pháp	- Case study đa ngôn ngữ, hàng trăm nhận xét về thách thức triển khai AI vào pháp luật; đánh giá tổng thể đạt 4,9/5 - Diễn đàn quốc tế, hội thảo
Khoa học máy tính dành cho luật sư (Computer Science for Lawyers)	Dữ liệu cá nhân và trách nhiệm pháp lý nền tảng số	Khóa học phân tích các trường hợp lớn như Facebook và Cambridge Analytica, giúp học viên thảo luận về pháp luật bảo mật dữ liệu, trách nhiệm của luật sư trong bảo vệ khách hàng trước rủi ro lộ lọt thông tin số, kỹ năng rà soát rủi ro công nghệ.	- Hơn 500 câu hỏi trực tiếp gửi cho giảng viên về pháp lý dữ liệu; 89% học viên đánh giá case study giúp hiểu sâu rủi ro thực tiễn - Nhóm phân tích dữ liệu, Q&A
Luật nhân quyền quốc tế (International Human Rights Law)	Vụ kiện trước Tòa án Nhân quyền Châu Âu về quyền được xét xử công bằng	Học viên thảo luận vụ án Saldutz & Turkey, nổi tiếng về quyền được có luật sư hỗ trợ trong quá trình điều tra, từ đó phân tích các chuẩn mực quốc tế, vai trò giám sát của tòa án quốc tế đối với thực tiễn các quốc gia thành viên.	- 93% hoàn thành nhiệm vụ nhận diện quyền luật sư; hơn 400 cuộc thảo luận nhóm đa quốc gia - Tự luận, mô phỏng phiên tòa
Luật Kinh doanh Châu Âu (European Business Law)	Google Shopping: Vụ kiện cạnh tranh tại thị trường chung châu Âu	Đưa ra phân tích sâu sắc vụ án Google Shopping bị Ủy ban châu Âu phạt vì lạm dụng vị trí độc quyền - học viên phải xem xét pháp lý liên quan đến cạnh tranh công bằng, quyền phát triển công nghệ, nghĩa vụ của doanh nghiệp ở châu Âu và quốc tế.	1,200 lượt bình luận/hỏi đáp; bài kiểm tra tình huống cạnh tranh đạt điểm trung bình 84% - Phân tích, trang luận, bỏ phiếu
Luật Hợp đồng: Từ niềm tin đến cam kết (Contract Law: From Trust to Promise)	Lucy & Zehmer: Hiệu lực hợp đồng qua ý chí thật sự và lời nói trong giao dịch dân sự	Dành nhiều tương tác cho vụ án Lucy & Zehmer - một trong những án lệ kinh điển về sự đồng thuận hợp đồng. Người học được phân tích chi tiết bối cảnh, lập luận pháp lý, tranh luận tính hiệu lực của hợp đồng khi một bên cho rằng giao dịch chỉ “nói đùa”.	- 120,000 lượt truy cập bài giảng; case study nhận >2.000 lượt tranh luận; đạt tỉ lệ hoàn thành cao nhất (36%). - Phân tích đa chiều; diễn đàn thảo luận

V. Kết luận và khuyến nghị

Nghiên cứu đã chỉ ra rằng các khóa học MOOC về pháp luật đang thịnh hành toàn cầu đều hướng tới mô hình sư phạm hiện đại, lấy người học làm trung tâm, kết hợp linh hoạt giữa lý thuyết và thực tiễn thông qua các tình huống pháp lý điển hình. Việc ứng dụng đa dạng phương pháp giảng dạy, hỗ trợ đa ngôn ngữ, xây dựng cộng đồng học tập tích cực và sử dụng công nghệ số đã góp phần nâng cao chất lượng đào tạo pháp luật, mở rộng cơ hội tiếp cận tri thức cho người học trên toàn thế giới. Những yếu tố này phản ánh xu hướng phát triển tất yếu của giáo dục pháp luật trong kỷ nguyên mới.

Để nâng cao chất lượng đào tạo pháp luật trong môi trường số, các cơ sở giáo dục tại Việt Nam có thể tham khảo và áp dụng các bài học kinh nghiệm sau:

Đổi mới phương pháp sư phạm: Tăng cường áp dụng mô hình học tập lấy người học làm trung tâm, cá nhân hóa lộ trình học tập, kết hợp giữa lý thuyết và thực tiễn thông qua tình huống nghiên cứu, dự án thực hành và thảo luận nhóm.

Thiết kế học liệu số đa dạng: Phát triển các bài giảng video, tài liệu tương tác, đồ họa thông tin (infographics), chương trình âm thanh (podcast) và hội thảo trực tuyến (webinars) để tạo môi trường học tập sinh động, phù hợp với nhiều đối tượng người học.

Xây dựng cộng đồng học tập trực tuyến: Khuyến khích người học tham gia diễn đàn, nhóm thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ lẫn nhau, từ đó hình thành tư duy pháp lý phản biện và đa chiều.

Hỗ trợ đa ngôn ngữ và hội nhập quốc tế: Đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức giáo dục quốc tế, xây dựng học liệu phù hợp

với nhiều nền văn hóa, tăng khả năng tiếp cận cho người học trong nước và quốc tế.

Đảm bảo tính ứng dụng thực tiễn: Lựa chọn chủ đề thời sự, cập nhật các vấn đề pháp lý mới nổi, gắn kết nội dung đào tạo với thực tiễn nghề nghiệp và yêu cầu hội nhập quốc tế.

Việc tiếp thu và vận dụng các xu hướng đổi mới sư phạm từ các MOOC về pháp luật hàng đầu thế giới sẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo pháp luật tại Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực pháp lý trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập toàn cầu.

Các cơ sở giáo dục đại học đào tạo ngành Luật không chỉ đóng vai trò trung tâm trong việc hình thành tri thức pháp lý cho sinh viên chính quy, mà còn có tiềm năng trở thành những chủ thể tiên phong trong việc thiết kế, xây dựng và phát triển các MOOC về pháp luật. Việc triển khai các MOOC này mang ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong bối cảnh giáo dục hiện đại, bởi chúng tạo điều kiện để phổ biến kiến thức pháp luật một cách rộng rãi, vượt ra ngoài phạm vi giảng đường truyền thống, tiếp cận đối tượng người trưởng thành, phục vụ công cuộc xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời tại Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Azevedo, B., Pedro, A., & Dorotea, N. (2024). *Massive Open Online Courses in Higher Education Institutions: The Pedagogical Model of the Instituto Superior Técnico*. *Education Sciences*, 14(11), 1215. <https://doi.org/10.3390/educsci14111215>
- [2]. Bakhshi, S. I., & Amees, M. (2023). *Legal education through MOOCs: A study of select international online platforms*. *International Journal of Educational Technology*. <https://journals.ncert.gov.in/IJET/article/download/483/220/847>

- [3]. Billsberry, J., & Alony, I. (2024). The MOOC post-mortem: Bibliometric and systematic analyses of research on massive open online courses (MOOCs), 2009 to 2022. *Journal of Management Education*. Advance online publication. <https://doi.org/10.1177/10525629231190840>.
- [4]. Blackmon, S. J., & Major, C. H. (2017). Wherefore art thou MOOC: Defining massive open online courses. *Online Learning*, 21(4), 195-221. <https://doi.org/10.24059/olj.v21i4.1272>.
- [5]. Bozkurt, A., Akgün-Özbek, E., & Zawacki-Richter, O. (2017). *Trends and patterns in massive open online courses: Review and content analysis of research on MOOCs (2008-2015)*. *International Review of Research in Open and Distributed Learning*, 18(5), 118-147. <https://files.eric.ed.gov/fulltext/EJ1152040.pdf>
- [6]. Hollands, F. M., & Tirthali, D. (2014). MOOCs: *Expectations and reality*. Center for Benefit-Cost Studies of Education, Teachers College, Columbia University. <https://cbcse.org/publications/moocs-expectations-and-reality>
- [7]. Kim, P. (Ed.). (2014). *Massive Open Online Courses: The MOOC Revolution (1st ed.)*. Routledge. <https://doi.org/10.4324/9781315848655>.
- [8]. Li, Z., Zheng, X., Bonk, C. J., & Zhu, M. (2024). Designing MOOCs in South America towards open and equitable education. *Distance Education*, 45(3), 365-384. <https://doi.org/10.1080/01587919.2024.2338708>
- [9]. Mahajan, R., Gupta, P., & Singh, T. (2019). Massive open online courses: Concept and implications. *Indian Pediatrics*, 56(6), 489-495. <https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/31278230/>.
- [10]. OpenupEd. (2015). *Definition massive open online courses (MOOCs)*. OpenupEd & HOME project.
- [11]. Sebbaq, H., & ElFaddouli, N.-e. (2024). Towards quality assurance in MOOCs: A comprehensive review and micro-level framework. *International Review of Research in Open and Distributed Learning*, 25(1), 1-23. <https://doi.org/10.19173/irrodl.v25i1.7544>.
- [12]. Softić, S. K., Martinović, A., Vrbanc, M., & Savić, A. (2023). Supporting law teachers in the development of digital competencies and innovative teaching practices. *EU and Comparative Law Issues and Challenges Series (ECLIC)*, 7(1), 199-219. <https://doi.org/10.25234/eclic/28272>
- [13]. Stracke, C. M., & Trisolini, G. (2021). A systematic literature review on the quality of MOOCs. *Sustainability*, 13(11), Article 5817. <https://doi.org/10.3390/su13115817>
- [14]. Tømte, C. E., Fevolden, A. M., & Aanstad, S. (2017). Massive, open, online, and national? A study of how national governments and institutions shape the development of MOOCs. *The International Review of Research in Open and Distributed Learning*, 18(5), 211-226. <https://doi.org/10.19173/irrodl.v18i5.2751>
- [15]. UNESCO. (2022). *Promoting the global flow of quality content and pedagogy*.
- [16]. Zheng, J.-f. (2020). The application and perfection of law MOOC. *Proceedings of the 2019 3rd International Conference on Education, Economics and Management Research (ICEEMR 2019)*, 431-434. Atlantis Press. <https://doi.org/10.2991/assehr.k.191221.103>
- [17]. Župan, M. (2023). Feasibility of MOOCs for legal education. *EU and Comparative Law Issues and Challenges Series (ECLIC)*, 7, 347-362. <https://doi.org/10.25234/eclic/28270>.

Phụ lục. Danh mục các khóa học được lựa chọn và đề cập trong bài báo

Tên khóa học (Tổ chức phát hành)	Địa chỉ truy cập
Artificial Intelligence (AI) & Law (The Law Society of Ireland)	https://mooc2025.lawsociety.ie
Global MOOC on AI & Rule of Law (UNESCO)	https://www.aiathens.org/mooc-on-ai-and-rule-of-law
Computer Science for Lawyers (edX / Havard)	https://www.edx.org/learn/computer-science/harvard-university-cs50-s-computer-science-for-lawyers
International Human Rights Law (edX / Louvain)	https://www.edx.org/learn/human-rights/universite-catholique-de-louvain-international-human-rights-law
European Business Law (Coursera / Lund)	https://www.coursera.org/learn/european-law-fundamentals
Contract Law: From Trust to Promise (edX / Havard)	https://www.harvardonline.harvard.edu/course/contract-law-trust-promise-contract

TRENDS IN PEDAGOGICAL INNOVATION IN GLOBAL LAW MOOCs: ANALYSIS AND LESSONS LEARNED

Dang Hai Dang¹

Abstract: *The global digital transformation has strongly driven the development of Massive Open Online Courses (MOOCs), especially in the field of law. This article analyzes six law MOOCs with the highest numbers of learners and interactions today, delivered by leading universities and international organizations. Using methods of literature synthesis, content analysis, and comparison, the study reveals that the most successful courses select contemporary topics (artificial intelligence, human rights, commercial law, contracts, etc.), tightly integrate theory and practice through multidimensional case studies, and apply diverse pedagogical approaches to enhance the learning experience. The results show that a prominent common denominator among law MOOCs is the trend of “learner-centered teaching” combined with digital tools, practical case studies, open discussions, project-based learning, and the formation of global learning networks. The research provides useful recommendations for pedagogical innovation, the design of digital learning materials, and the improvement of law education in a globalized environment.*

Keywords: *law education, pedagogy, digital transformation, case study, Massive Open Online Course*

¹ Hanoi Open University